BỘ TÀI CHÍNH - BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

BỘ TÀI CHÍNH - BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 204/2010/TTLT-BTC-BTN&MT	*Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2010*

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư liên tịch số 58/2008/TTLT-BTC-BTN&MT ngày 04/7/2008 của liên Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 130/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế, chính sách tài chính đối với dự án đầu tư theo cơ chế phát triển sạch

Căn cứ Quyết định số 130/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách, cơ chế tài chính đối với dự án đầu tư theo cơ chế phát triển sạch (sau đây gọi là dự án CDM);

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1843/VPCP-QHQT ngày 23/3/2010 của Văn phòng Chính phủ về việc xây dựng cơ chế tài chính liên quan đến việc mua bán chứng chỉ giảm phát thải khí nhà kính được chứng nhận (CERs) đối với các dự án CDM sử dụng vốn ODA cho vay lại qua ngân hàng và trả lãi suất. Liên tịch Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Thông tư liên tịch số 58/2008/TTLT-BTC-BTN&MT ngày 04/7/2008 của liên Bộ Tài chính, Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 130/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế, chính sách tài chính đối với dự án đầu tư theo cơ chế phát triển sạch (sau đây gọi là Thông tư liên tịch số 58/2008/TTLT-BTC-BTN&MT) như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2008/TTLT-BTC-BTN&MT như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Mục I như sau:

3. Chủ sở hữu CERs khi bán hoặc chuyển CERs về nước (đối với nhà đầu tư nước ngoài) phải báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường, Quỹ Bảo vệ môi trường

Việt Nam và hoàn thành nộp lệ phí bán CERs chậm nhất sau 15 ngày làm việc kể từ ngày chuyển CERs cho bên mua hoặc chuyển CERs về nước. Đối với các dự án CDM có sử dụng vốn ODA, CERs thu được được quản lý, sử dụng như sau:

3.1. Đối với các dự án CDM sử dụng vốn ODA được cấp phát toàn bộ từ ngân sách nhà nước, CERs thu được thuộc sở hữu của Nhà nước. Nhà đầu tư thực hiện dự án có trách nhiệm bán và nộp vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam toàn bộ số tiền bán CERs sau khi trừ chi phí bán (nếu có).

3.2. Đối với các dự án CDM sử dụng vốn ODA vay lại toàn bộ từ các tổ chức tín dụng trong nước hoặc vay lại trực tiếp từ Bộ Tài chính, cơ quan được Bộ Tài chính ủy quyền cho vay lại; CERs thu được thuộc sở hữu của nhà đầu tư.

3.3. Đối với các dự án CDM có sử dụng một phần vốn ODA được cấp phát từ ngân sách nhà nước, phần còn lại là vốn tự có hoặc vốn tự huy động của doanh nghiệp, vốn ODA mà doanh nghiệp được vay lại từ ngân hàng thương mại hoặc vay lại trực tiếp từ Bộ Tài chính, cơ quan được Bộ Tài chính ủy quyền cho vay lại thì CERs thu được từ dự án CDM được phân chia giữa nhà nước và nhà đầu tư theo tỷ lệ tương ứng giữa vốn được cấp phát từ ngân sách nhà nước và phần vốn còn lại để đầu tư dự án CDM.

CERs được phân chia tương ứng với phần vốn ODA được cấp phát từ ngân sách nhà nước thuộc sở hữu nhà nước. Nhà đầu tư thực hiện dự án có trách nhiệm bán và nộp vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam toàn bộ số tiền bán CERs thuộc sở hữu nhà nước sau khi trừ chi phí bán (nếu có).

2. Bổ sung Khoản 6 tại Mục I như sau:

6. Đối với các dự án CDM dạng hoạt động chương trình theo CDM (tên viết tắt tiếng anh là PoA), Nhà đầu tư và xây dựng dự án CDM thành phần tham gia Chương trình có trách nhiệm nộp phí quản lý cho cơ quan, đơn vị thực hiện điều phối chương trình theo thỏa thuận trong hợp đồng hợp tác giữa các bên, nộp lệ phí bán CERs theo quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2008/TTLT-BTC-BTN&MT và Thông tư này.

3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Mục II như sau:

3. Số tiền lệ phí bán CERs phải nộp được xác định như sau:

$$\text{Số tiền lệ phí bán CERs phải nộp (đồng)} = \text{Mức thu lệ phí bán CERs (\%)} \times \text{Số lượng CER bán hoặc chuyển về nước} \times \text{Giá bán CER (đồng/CER)}$$

Số lượng và giá bán CER được xác định căn cứ vào hợp đồng mua bán CERs được ký kết. Trường hợp chủ sở hữu CERs không bán mà chuyển CERs về nước thì số lượng CER để tính lệ phí là số lượng CER thực tế được chủ sở hữu CERs chuyển về nước, giá CER để xác định số tiền lệ phí phải nộp được căn cứ vào giá thị trường tại thời điểm chuyển CERs về nước.

4. Sửa đổi, bổ sung điểm 4.1 Khoản 4 Mục II như sau:

4.1. Chủ sở hữu CERs có trách nhiệm kê khai lượng CER bán hoặc chuyển về nước, tự tính và kê khai số tiền lệ phí phải nộp (theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư này); chậm nhất sau 15 ngày làm việc kể từ ngày chuyển CERs cho bên mua hoặc chuyển CERs về nước, thực hiện nộp lệ phí bán CERs vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam theo đúng số liệu đã kê khai.

Đối với dự án CDM được đầu tư xây dựng và thực hiện theo hình thức quy định tại Khoản 3 Điều 4 Quyết định số 130/2007/QĐ-TTg, nếu nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức tư vấn xây dựng dự án CDM không có trụ sở đóng tại Việt Nam thì ngay từ khi triển khai xây dựng dự án, nhà đầu tư trong nước có trách nhiệm thỏa thuận và thực hiện nộp thay lệ phí bán CERs cho các đối tác nước ngoài.

5. Sửa đổi, bổ sung điểm 4.3 Khoản 4 Mục II như sau:

4.3. Lệ phí bán CERs được thu bằng ngoại tệ (chuyển đổi) hoặc thu bằng đồng Việt Nam trên cơ sở quy đổi ngoại tệ ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm thu lệ phí.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày, kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường để nghiên cứu, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG **BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG** **THỨ TRƯỞNG**	**KT. BỘ TRƯỞNG** **BỘ TÀI CHÍNH** **THỨ TRƯỞNG**
Trần Hồng Hà	**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**